

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng
Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân)
đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn.**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 125/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI, kỳ họp thứ 13 về chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm B sử dụng vốn cân đối ngân sách tỉnh và chấp thuận đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 2469/SKHĐT-TH ngày 08/5/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn một số nội dung về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương, điều chỉnh chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 4322/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi) huyện Triệu Sơn của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; số 1665/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 về việc phê duyệt thiết kế BVTC-Dự toán công trình: Nâng cấp cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi) huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Văn bản số 6528/UBND-THKH ngày 29/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Văn bản số 7111/SKHĐT-CNDV ngày 24/11/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Kết quả thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn;

Căn cứ các văn bản, hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

UBND huyện Triệu Sơn kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi) huyện Triệu Sơn với các nội dung chính như sau:

I. Khái quát chung về chủ trương đầu tư đã duyệt:

Dự án Nâng cấp cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi) huyện Triệu Sơn được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 125/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015, chi tiết như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi) huyện Triệu Sơn.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Triệu Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư nâng cấp, cải tạo tuyến đường sẽ từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông, kết nối giao thông giữa các xã trong vùng, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, nhất là 7 xã thuộc phía Đông Nam của huyện Triệu Sơn.

4. Quy mô đầu tư: Chiều dài tuyến 10,5 km, đường cấp V đồng bằng, $B_n=7,5m$, $B_m=5,5m$.

5. Địa điểm đầu tư: Tuyến đi qua địa phận 7 xã: Minh Dân, Minh Châu, Dân Lý, Tiến Nông, Khuyến Nông, Thái Hòa và Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn.

6. Tổng mức đầu tư: Không quá 80 tỷ đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn cân đối Ngân sách tỉnh và vốn huy động hợp pháp của huyện Triệu Sơn để đảm nhận tối thiểu 30% chi phí GPMB.

8. Thời gian thực hiện Từ năm 2016 – 2020.

II. Tình hình thực hiện dự án theo chủ trương đầu tư đã duyệt

Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 với tổng mức đầu tư là 79,96 tỷ đồng.

- Phạm vi đầu tư:

Xây dựng đường quy mô cấp V đồng bằng (theo Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054-2005): Vận tốc thiết kế $V_{tk}=40km/h$. Chiều dài tuyến 10,015 km.

+ Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=40km/h$;

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 7,50m$;

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 2 \times 2,75 = 5,5m$;

+ Bề rộng lề đường: $B_{lè} = 2 \times 1,0m = 2,0m$. Trong đó: $B_{lgc} = 2,0 \times 0,5 = 1,0m$;

- Tình hình thực hiện:

Công trình đã khởi công xây dựng ngày 01/9/2016, tiến độ thực hiện hợp

đồng 24 tháng; giá trị hợp đồng xây lắp là 61,333 tỷ đồng; kế hoạch vốn trung hạn 2016 – 2020 là 66 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh đã giao 62/66 tỷ đồng (đạt 93,93%); đã giải ngân 62 tỷ đồng (đạt 100% vốn giao); phân chi phí GPMB do huyện bố trí là 4,597, đã giải ngân 4.408 tỷ đồng.

Hiện nay, dự án đã được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

III. Cơ sở pháp lý và lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư

Hiện nay, dự án đã được đầu tư xây dựng hoàn thành, đã nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Trong quá trình triển khai thực hiện, chế độ chính sách nhà nước có thay đổi, thực tế thi công ảnh hưởng phạm vi giải phóng mặt bằng lớn hơn phương án do tư vấn lập, một số hạng mục cần thiết đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với thực tế:

- Tại thời điểm dự án được phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 17/5/2016, dự toán chưa được điều chỉnh chi phí nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Trong quá trình thực hiện, chi phí bồi thường GPMB thực tế tăng so với khái toán theo dự án được duyệt.

- Điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục xây dựng cho phù hợp với thực tế.

Từ các phân tích ở trên cho thấy việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn là cần thiết.

IV. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

1.1. Quy mô đầu tư theo chủ trương đầu tư đã duyệt

* Quy mô thiết kế: Xây dựng đường quy mô cấp V đồng bằng (theo Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054-2005): Vận tốc thiết kế $V_{tk}=40\text{km/h}$.

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=40\text{km/h}$;

- Bề rộng nền đường: $B_n = 7,50\text{m}$;

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 2 \times 2,75 = 5,5\text{m}$;

- Bề rộng lề đường: $B_{lè} = 2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$. Trong đó: $B_{lgc} = 2,0 \times 0,5 = 1,0\text{m}$;

1.2. Quy mô đầu tư điều chỉnh

- *Điều chỉnh thiết kế*

Điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục theo Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn.

+ Điều chỉnh tường cánh cống bản tại Km2+26.2 KĐ=1.0m phía thượng lưu thành bến rửa và thiết kế mới cống bản KĐ=1.0 tại Km2+779.58.

+ Tại Km0+437.70 (tuyến nhánh) thiết kế mới cống bản KĐ=1.0m.

+ Tại lý trình Km1+938 đến Km2+26.20 điều chỉnh cao độ đáy rãnh bên phải tuyến.

+ Tại lý trình Km4+589.0 đến Km4+842 (L=253.0m) hạ thấp cao độ mặt đường và cao độ đáy rãnh để thoát nước; bổ sung cống bản KĐ=1.0m tại cọc 72 (Km4+619.0).

+ Dịch tim tuyến cục bộ đoạn từ Km1+760 đến Km1+877 sang phải tuyến, tim tuyến dịch tuyến tính từ 0÷1.0m chiều dài vượt L=117.0m.

+ Đoạn từ Km6+00 đến Km6+39.2 bên phải tuyến bổ sung đoạn rãnh dọc bê tông KĐ=0.5m chiều dài L=38.0m (Kết cấu rãnh theo hồ sơ thiết kế được duyệt).

+ Đoạn từ Km8+77.39 đến Km8+283 bên trái tuyến bổ sung đoạn rãnh dọc bê tông KĐ=0.5m chiều dài L=206m. Điều chỉnh cống bản KĐ=1.5m tại Km8+100 để đầu nối với rãnh dọc trái tuyến (Kết cấu rãnh theo hồ sơ thiết kế được duyệt).

+ Bổ sung hố thu tại Km2+26.2 và hố thu tại Km3+3.50 cống dọc ly tâm D800. Kết cấu: Móng và thân hố ga bằng bê tông M150#, mũ mố M200#, tấm đan BTCT M250# dày 10cm. Móng hố ga đặt trên lớp đá dăm đệm dày 10cm

+ Kè gia cố ao đoạn Km1+749 đến Km1+757 trái tuyến. Kết cấu: xây đá hộc VXM M100# dày 60cm, đáy đệm bê tông M150# dày 20cm.

- Điều chỉnh dự toán

+ Điều chỉnh, bổ sung theo Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 10/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện: Theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; dự toán công trình đã lập và được phê duyệt chưa điều chỉnh đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa Công bố điều chỉnh đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

+ Điều chỉnh chi phí bồi thường GPMB theo các Quyết định phê duyệt phương án, dự toán bồi thường của UBND huyện, tăng 8.191.000.000 đồng.

+ Điều chỉnh, bổ sung chi phí rà phá bom mìn, tăng 974 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm chi phí dự toán theo Quyết định số 8603/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn: Theo Thông báo số 506/TB-KV XI ngày 08/9/2017 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI với số tiền 165.286.000 đồng. Trong đó: Giảm chi phí giám sát đánh giá dự án: 112.464.000 đồng; Giảm chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và lựa chọn nhà thầu: 52.822.000 đồng.

+ Điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng theo Thông báo số 506/TB-KV XI ngày 08/9/2017 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI với số tiền 894.549.000 đồng.

+ Các chi phí khác tính theo các hạng mục chi phí điều chỉnh.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

2.1. Tổng mức đầu tư ban đầu: 80 tỷ đồng.

2.2. Tổng mức đầu tư xin điều chỉnh: **83.397.529.000 đồng.**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 58.902.558.000 đồng;
- Chi phí QLDA: 570.715.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 4.240.738.000 đồng;
- Chi phí khác: 4.391.339.000 đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB: 15.292.179.000 đồng;

(có phụ biểu và hồ sơ chi tiết kèm theo)

Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn: Vốn cân đối Ngân sách tỉnh; vốn huy động hợp pháp của huyện Triệu Sơn để đảm nhận tối thiểu 30% chi phí GPMB và phân tăng thêm so với tổng mức đầu tư đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 125/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015.

3. Nội dung khác

Các nội dung khác giữ nguyên như chủ trương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại Nghị quyết số 125/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015; Quyết định số 4322/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

UBND huyện Triệu Sơn kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT (để thẩm định);
- Lưu: VT, Ban QLDA;

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính